

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK PƠ**

Số: 10/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đak Pơ, ngày 21 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn
thuộc nguồn vốn ngân sách huyện giai đoạn 2016-2020**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ KHÓA III, KỶ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 156/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X – Kỳ họp thứ 11 về việc quyết định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước cho các ngành, các cấp của tỉnh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 21/12/2016 của HĐND huyện Đak Pơ, khóa III, Kỳ họp thứ Hai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc nguồn ngân sách huyện;

Căn cứ Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh Gia Lai giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn ngân sách địa phương);

Xét Tờ trình số 141/TTr-UBND, ngày 15/12/2017 của UBND huyện về việc đề nghị điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn thuộc nguồn vốn ngân sách huyện giai đoạn 2016-2020; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn thuộc nguồn vốn ngân sách huyện giai đoạn 2016-2020 theo nội dung Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 15/12/2017 của UBND huyện, cụ thể như sau:

Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 thuộc nguồn vốn ngân sách huyện là: 78,880 tỷ đồng. (Gồm: Đầu tư cơ sở hạ tầng là: 67,076 tỷ đồng; đầu tư cho khoa học công nghệ là: 2,500 tỷ đồng; chuẩn bị đầu tư: 4,571 tỷ đồng; dự phòng: 4,733 tỷ đồng).

Trong đó:

- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 12,000 tỷ đồng.
- Nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh phân cấp: 49,500 tỷ đồng.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác: 17,380 tỷ đồng.

(Có Danh mục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện Đak Pơ, khóa III, Kỳ họp thứ Hai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc nguồn ngân sách huyện.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa III, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 21/12/2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận :

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch - ĐT;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện; UBMTTQ huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- VP Huyện ủy;
- VP. HĐND&UBND huyện;
- Phòng Tài chính-KH;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- Các cơ quan Tỉnh, TW trên địa bàn huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Đài TT-TH huyện; Công TTĐT huyện;(công bố)
- Lưu: VT, Đ/c Thy.

(b/cáo)

CHỦ TỊCH



Ngô Khắc Ngọc

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2016-2020
THUỘC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN**

(Kèm theo Nghị quyết số 10 /NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2017 của HĐND huyện Đắk Pơ)

Đơn vị: Triệu đồng

Nội dung phê duyệt theo Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 21/12/2016 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Pơ						Nội dung điều chỉnh												
S	T	T	T	T	T	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Tên dự án		Địa điểm xây dựng	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch 5 năm 2016-2020	Tên dự án		Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch 5 năm 2016-2020	Ghi chú					
TỔNG CỘNG						85.405,8	78.889,0	TỔNG CỘNG						80.272,0	78.880,0			
I Giao thông						23.580,8	21.241,0	Giao thông						18.594,8	18.412,0			
1	Dường Khu quy hoạch dân cư trước Trường THPT Y Đôn	TT Dak Pơ	Mặt đường BTXM đá 2x4 mức 200 dày 200; Bm=5m; Bm=3m; chiều dài L=2.514,7m.	2016-2018	5.000,0	4.500,0	Dường Khu quy hoạch dân cư trước Trường THPT Y Đôn	Mặt đường BTXM đá 2x4 mức 200 dày 200; Bm=5m; Bm=3m; chiều dài L=673m.	2016	1.620,0	1.600,0							
2	Dường số 17 - Đoạn từ đường số 3 đến đường vào làng Giêk 1 (Đường Võ Nguyên Giáp)	TT Dak Pơ	Mặt đường BTXM đá 2x4 mức 250 dày 20cm; Bm=7m; Bm=5m; chiều dài L=1.010m.	2018-2020	2.485,0	2.237,0	Dường số 17 - Đoạn từ đường số 3 đến đường vào làng Giêk 1 (Đường Võ Nguyên Giáp)	Mặt đường BTXM đá 2x4 mức 250 dày 20cm; Bm=7m; Bm=5m; chiều dài L=1.010m.	2019-2020	2.860,0	2.860,0							
3	Dường số 21	TT Dak Pơ	Mặt đường BT đá 2x4 mức 250 dày 20cm; L=1.182m; Bm=7,5m; Bm=6,0m	2018-2020	2.385,0	2.147,0	Dường số 21	Mặt đường BT đá 2x4 mức 250 dày 20cm; L=1.182m; Bm=7,5m; Bm=6,0m	2019-2020	3.690,0	3.690,0							
4	Dường số 22	TT Dak Pơ	Mặt đường BT đá 2x4 mức 250 dày 20cm; L=995m; Bm=7,5m; Bm=6,0m	2018-2020	1.910,0	1.719,0	Dường số 22	Mặt đường BT đá 2x4 mức 250 dày 20cm; L=995m; Bm=7,5m; Bm=6,0m	2018-2019	2.995,0	2.995,0							
5	Dường số 5 nối dài (Đường Phạm Văn Đông)	TT Dak Pơ	Mặt đường BT đá 2x4 mức 250 dày 20cm; L=855m; Bm=7,5m; Bm=6,0m	2018-2020	1.750,0	1.575,0	Dường số 5 nối dài (Đường Phạm Văn Đông)	Mặt đường BT đá 2x4 mức 250 dày 20cm; L=855m; Bm=7,5m; Bm=6,0m	2019-2020	2.679,0	2.679,0							
6	Dường số 04 (Đường Nguyễn Tất Thành)	TT Dak Pơ	Mặt đường BT nhựa nóng hạt trung dày 7cm; với chiều dài l=576m; Bm=(7,5x2) m	2018-2020	4.750,0	4.275,0												
7	Dường trước Dền tương niệm và Tương dài chiến thắng Dak Pơ	Xã An Thành	Tổng chiều dài tuyến, L=663,95m, nền đường Bm=5m; Bm=3m; mặt đường BTXM đá 2x4, mức 250 dày 20cm.	2017	1.117,5	1.016,0	Dường trước Dền tương niệm và Tương dài chiến thắng Dak Pơ	Tổng chiều dài tuyến, L=663,95m, nền đường Bm=5m; Bm=3m; mặt đường BTXM đá 2x4, mức 250 dày 20cm.	2017	1.117,5	1.016,0							
8	Dường liên thôn An Lợi đi An Phong, xã Phú An	Xã Phú An	Tổng chiều dài tuyến, L=3.500m, nền đường Bm=5m; mặt đường cấp phối đất đồi chọn lọc, Bm=5m	2017-2019	3.500,0	3.150,0	Dường liên thôn An Lợi đi An Phong, xã Phú An (02 giai đoạn)	Tổng chiều dài tuyến, L=1.613m, nền đường Bm=5m; mặt đường cấp phối đất đồi chọn lọc, Bm=5m	2017-2019	2.950,0	2.950,0							
9	Dường BTXM thôn Hiệp Phú, xã Cư An	Xã Cư An	Tổng chiều dài tuyến, L=364,5m, nền đường Bm=5m; mặt đường BTXM đá 2x4, mức 250 dày 20cm.	2017	683,3	622,0	Dường BTXM thôn Hiệp Phú, xã Cư An	Tổng chiều dài tuyến, L=364,5m, nền đường Bm=5m; mặt đường BTXM đá 2x4, mức 250 dày 20cm.	2017	683,3	622,0							
II Thủy lợi						2.600,0	2.340,0	Thủy lợi						2.600,0	2.340,0			
1	Cải tạo nâng cấp Hồ Thôn Trang	Xã Yang Bắc	Nạo vét, mở rộng lòng hồ	2018-2020	800,0	720,0												
2	Đập Cây Gòn	Xã Hà Tam	Kênh BTXM, chiều dài L = 450m, kích thước (40x30x8)cm	2018-2020	500,0	450,0												
3	Trạm bơm Tân Hội	Xã Tân An	Nhà trạm bơm cấp 1 và Kênh BTXM, chiều dài L=500m, kích thước (50x30x8)cm	2018-2020	1.300,0	1.170,0												



RBM